

Phòng, chống rửa tiền trong giao dịch tiền mã hóa - Kinh nghiệm của Liên minh châu Âu và khuyến nghị cho Việt Nam

Nghiên cứu - Trao đổi

08:20 | 26/01/2026

ThS. NCS. Lê Xuân Tùng

Ban Nghiên cứu Pháp luật quốc tế, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp

ThS. Trần Thị Thu Ngân

Khoa Luật Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và giao thương toàn cầu, Việt Nam đứng trong nhóm đầu các quốc gia có tỷ lệ người sử dụng tiền mã hóa cao nhất thế giới. Bài viết phân tích các quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền trong giao dịch tiền mã hóa tại Việt Nam, đồng thời, tham khảo kinh nghiệm của Liên minh châu Âu và đưa ra một số kiến nghị, đề xuất để Việt Nam nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc nhằm hoàn thiện khung pháp lý về tài sản số, bảo đảm hiệu quả phòng, chống rửa tiền trong môi trường tài chính số.

Từ khóa: phòng, chống rửa tiền; tiền ảo; tiền mã hóa; tài sản số; dữ liệu điện tử; môi trường điện tử; Liên minh châu Âu; Việt Nam.

Abstract: In the context of international integration and global trade, Vietnam is among the top countries with the highest rate of cryptocurrency users in the world. The article analyzes legal regulations on anti-money laundering in cryptocurrency transactions in Vietnam, at the same time, referring to the experience of the European Union and making some recommendations and proposals for Vietnam to study and selectively absorb in order to complete the legal framework on digital assets, ensuring the effectiveness of anti-money laundering in the digital financial environment.

Keywords: Anti-money laundering; virtual currency; cryptocurrency; digital assets; electronic data; electronic environment; European Union; Vietnam.

Đặt vấn đề

Trong kỷ nguyên số hóa toàn cầu, tiền mã hóa đang nổi lên như một công cụ tài chính đầy tiềm năng nhưng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro pháp lý. Việt Nam hiện thuộc nhóm quốc gia dẫn đầu thế giới về tỷ lệ người dân sở hữu và sử dụng tiền mã hóa, điều này cho thấy sự sôi động của thị trường tài sản số và mức độ quan tâm ngày càng gia tăng từ cộng đồng[1].

Tuy nhiên, cùng với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ chuỗi khối (blockchain), các hình thức giao dịch phi tập trung, nguy cơ tiền mã hóa bị lợi dụng cho hoạt động rửa tiền, tài trợ khủng bố và các hành vi phi pháp khác cũng ngày càng hiện hữu. Trong khi đó, khung pháp lý hiện hành của Việt Nam còn thiếu đồng bộ, chưa theo kịp tốc độ phát triển của thị trường, đặc biệt, trong lĩnh vực phòng, chống rửa tiền qua tiền mã hóa. Từ thực tiễn đó, bài viết tập trung phân tích các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam liên quan đến kiểm soát rửa tiền trong giao dịch tài sản số, so sánh với kinh nghiệm lập pháp từ Liên minh châu Âu (EU), từ đó, đề xuất một số giải pháp để Việt Nam có thể nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc trong việc hoàn thiện khung pháp lý và tăng cường hiệu quả quản lý tài chính số trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

1. Tiền mã hóa, hoạt động rửa tiền và mối liên hệ giữa giao dịch tiền mã hóa và hoạt động rửa tiền

1.1. Một số định nghĩa về tiền mã hóa và hoạt động rửa tiền

Năm 2012, Ngân hàng Trung ương châu Âu (European Central Bank - ECB) định nghĩa “tiền ảo” (virtual currency) là một loại tiền kỹ thuật số không chịu sự quản lý của cơ quan nhà nước và được các tổ chức tư nhân hoặc cộng đồng phát hành và kiểm soát. Loại tiền này được sử dụng trong phạm vi giới hạn của một cộng đồng ảo cụ thể[2]. Đến năm 2018, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (International Monetary Fund - IMF) đề xuất sử dụng thuật ngữ “tài sản mã hóa”[3] để phản ánh chính xác hơn bản chất kỹ thuật số và giá trị giao dịch của loại hình tài sản này. Quan điểm này được ECB đồng tình khi cho rằng “tiền ảo” là khái niệm rộng hơn, bao trùm cả “tài sản mã hóa”[4]. Theo khoản 1 Điều 3 Đạo luật về thị trường tài sản mã hóa năm 2024 của EU (Markets in Crypto-Assets Regulation - Đạo luật MiCA năm 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 30/12/2024), “tài sản mã hóa” được định nghĩa là một đại diện kỹ thuật số của giá trị hoặc quyền, có thể chuyển nhượng và lưu trữ điện tử, sử dụng công nghệ sổ cái phân tán (Digital Ledger Technology - DLT) hoặc công nghệ tương đương. Theo Bộ nguyên tắc UNIDROIT về tài sản số và Private law (Luật Tư năm 2023), tiền mã hóa là một dạng dữ liệu điện tử có thể được kiểm soát bởi các phương tiện kỹ thuật số và có thể được sử dụng như một loại tài sản trong các giao dịch dân sự[5].

Mặc dù, chưa có thuật ngữ thống nhất nhưng từ các quan điểm và khái niệm trên, có thể hiểu: tiền mã hóa là một dạng tài sản kỹ thuật số, không do ngân hàng trung ương phát hành, có khả năng giao dịch và sử dụng trong thanh toán hoặc đầu tư, không đại diện cho tiền pháp định cũng như chứng khoán[6].

Điều 46 Luật Công nghiệp công nghệ số năm 2025 quy định: “Tài sản số là tài sản theo quy định của Bộ luật Dân sự, được thể hiện dưới dạng dữ liệu số, được tạo lập, phát hành, lưu trữ, chuyển giao và xác thực bởi công nghệ số trên môi trường điện tử”. Khoản 2 Điều

47 Luật này quy định tài sản số, gồm: (i) tài sản ảo trên môi trường điện tử là một loại tài sản số có thể được dùng cho mục đích trao đổi hoặc đầu tư; tài sản ảo không bao gồm chứng khoán, các dạng số của tiền pháp định và tài sản tài chính khác theo quy định của pháp luật về dân sự, tài chính; (ii) tài sản mã hóa là một loại tài sản số sử dụng công nghệ mã hóa hoặc công nghệ số có chức năng tương tự để xác thực đối với tài sản trong quá trình tạo lập, phát hành, lưu trữ, chuyển giao; tài sản mã hóa không bao gồm chứng khoán, các dạng số của tiền pháp định và tài sản tài chính khác theo quy định của pháp luật về dân sự, tài chính; (iii) tài sản số khác.

Trong khi đó, rửa tiền là hiện tượng pháp lý và kinh tế phức tạp, xuất hiện song hành với sự phát triển của các hoạt động tội phạm có tổ chức, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính minh bạch, ổn định của hệ thống tài chính - ngân hàng và trật tự xã hội. Nhằm xác định rõ bản chất, phạm vi của hành vi này, nhiều tổ chức quốc tế cũng như hệ thống pháp luật quốc gia đã có những định nghĩa khác nhau, trong đó, Nhóm Công tác về Hành động Tài chính (Financial Action Task Force on Money Laundering - FATF) định nghĩa, “rửa tiền là quá trình hợp pháp hóa những lợi ích vật chất thu được từ hoạt động phạm tội, nhằm che giấu nguồn gốc bất hợp pháp của chúng”[7]. Định nghĩa này đồng thời bao hàm 03 đặc điểm cốt lõi của hành vi rửa tiền, gồm: (i) tài sản có nguồn gốc từ tội phạm; (ii) quá trình hợp pháp hóa tài sản; (iii) hành vi che giấu tính bất hợp pháp của tài sản. Tại cấp độ pháp lý quốc tế, Điều 6 Công ước Palermo năm 2000 của Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, đã cụ thể hóa các hình thức biểu hiện của hành vi rửa tiền. Theo đó, rửa tiền có thể bao gồm hành vi chuyển đổi hoặc chuyển nhượng tài sản với nhận thức rõ tài sản có được từ hành vi phạm tội, nhằm che giấu hoặc nguy trang nguồn gốc thực sự của tài sản hoặc hỗ trợ cá nhân liên quan đến hành vi phạm tội tránh trách nhiệm pháp lý. Đồng thời, hành vi che giấu hoặc nguy trang bản chất, địa điểm, quyền sở hữu hoặc các quyền liên quan đến tài sản xuất phát từ tội phạm cũng được xem là biểu hiện của hành vi rửa tiền. Mặc dù, tiền được chuyển hóa thông qua các giao dịch hợp pháp về hình thức, bản chất của tài sản vẫn là bất hợp pháp, chỉ có tính hợp pháp giả định về mặt bề ngoài[8].

Trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam, Điều 324 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2025 (Bộ luật Hình sự năm 2015) đã quy định tội rửa tiền. Theo đó, các hành vi như tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào các giao dịch tài chính, sử dụng tài sản có được từ hoạt động phạm tội để đầu tư, kinh doanh hoặc cản trở việc xác minh thông tin về nguồn gốc tài sản, đều có thể cấu thành tội rửa tiền, nếu người thực hiện biết hoặc có cơ sở để biết tài sản có nguồn gốc từ hành vi phạm tội. Quy định này thể hiện rõ yếu tố lỗi cố ý và nhận thức chủ quan của người phạm tội là điều kiện quan trọng để xác định hành vi rửa tiền. Bên cạnh đó, khoản 1 Điều 3 Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 quy định: “rửa tiền là hành vi của tổ chức, cá nhân nhằm hợp pháp hóa nguồn gốc của tài sản

do phạm tội mà có”. Định nghĩa này còn hạn chế khi chưa liệt kê cụ thể các thủ đoạn và phương thức phổ biến mà tội phạm rửa tiền thường sử dụng.

Từ các quy định trên, có thể hiểu: rửa tiền là hành vi có chủ ý, được thực hiện thông qua nhiều thủ đoạn tinh vi nhằm che giấu nguồn gốc bất hợp pháp của tài sản có được từ hoạt động phạm tội, qua đó, tạo vỏ bọc hợp pháp cho các khoản thu nhập bất chính. Đây là hành vi có tính chất nguy hiểm cao, đe dọa trực tiếp đến sự minh bạch của nền tài chính quốc gia và cần được nhận diện, kiểm soát bằng hệ thống pháp luật chặt chẽ và hiệu quả.

1.2. Mối liên hệ giữa giao dịch tiền mã hóa và hoạt động rửa tiền

Một trong những đặc điểm nổi bật của tiền mã hóa là tính ẩn danh cao, đặc biệt, ở các loại tiền mã hóa chuyên biệt như Monero, Zcash (ZEC), Dash, được xếp vào nhóm Privacy Coins. Các loại tiền này được thiết kế để che giấu thông tin liên quan đến địa chỉ ví, danh tính người dùng và lịch sử giao dịch, từ đó, gây khó khăn cho quá trình giám sát và truy vết dòng tiền trong các hoạt động tài chính bất hợp pháp[9]. Tính năng ẩn danh này đã bị các đối tượng tội phạm lợi dụng nhằm che giấu nguồn gốc của tài sản, phục vụ cho mục đích rửa tiền và tài trợ các hoạt động bất hợp pháp. Bên cạnh đó, sự phát triển của các công cụ hỗ trợ như dịch vụ trộn tiền (mixing services) càng làm gia tăng độ phức tạp trong việc truy nguyên dòng tiền, từ đó, tăng cường tính ẩn danh và giảm khả năng truy xuất thông tin giao dịch[10]. Dịch vụ này hoạt động bằng cách tập hợp và trộn lẫn tiền mã hóa từ nhiều người dùng khác nhau, sau đó, phân phối lại một lượng tiền tương đương đến địa chỉ ví mới do người dùng cung cấp[11]. Thông qua quá trình này, các giao dịch ban đầu trở nên khó truy vết, từ đó, làm lu mờ mối liên hệ giữa nguồn gốc tài sản và chủ sở hữu ban đầu. Về mặt kỹ thuật, khi một người dùng gửi tiền mã hóa vào dịch vụ trộn, hệ thống sẽ chia nhỏ số tiền này và tiến hành kết hợp với các khoản tiền từ nhiều nguồn khác. Sau khoảng thời gian nhất định, hệ thống sẽ gửi lại số tiền tương đương đến một địa chỉ ví khác do người dùng chỉ định. Quá trình này tạo ra chuỗi giao dịch phức tạp, làm suy giảm khả năng phân tích dòng tiền của các công cụ giám sát chuỗi khối[12].

Mặt khác, bản chất phi tập trung (decentralized) của công nghệ blockchain cũng tạo điều kiện thuận lợi cho các hành vi rửa tiền. Thông qua các nền tảng giao dịch phi tập trung (Decentralized Finance - DeFi) hoặc mạng ngang hàng (Peer-to-Peer - P2P), người dùng có thể thực hiện giao dịch toàn cầu mà không cần thông qua bất kỳ trung gian nào. Điều này khiến các hoạt động giao dịch trở nên khó kiểm soát và dễ bị khai thác cho mục đích chuyển hóa tài sản phi pháp thành hợp pháp[13]. Đặc biệt, các nền tảng DeFi thường thiếu quy trình xác minh danh tính khách hàng (Know your customer - KYC) và không chịu sự giám sát của các cơ quan quản lý tài chính truyền thống[14]. Điều này tạo khoảng trống trong quản lý, trở thành môi trường lý tưởng cho hành vi rửa tiền, trốn thuế và các loại tội

phạm tài chính khác. Do đó, mối liên hệ giữa sự phát triển của tiền mã hóa, đặc biệt, các tính năng ẩn danh và phi tập trung, với các hoạt động rửa tiền ngày càng rõ nét và đặt ra thách thức lớn cho các cơ quan quản lý trên toàn cầu.

2. Kinh nghiệm của Liên minh châu Âu qua Đạo luật MiCA năm 2024

EU thể hiện sự tích cực qua việc quy định các vấn đề pháp lý mới trên toàn cầu và tiền mã hóa không phải là ngoại lệ. Đạo luật MiCA năm 2024 là bước tiến quan trọng trong việc xây dựng khuôn khổ pháp lý toàn diện và thống nhất dành cho thị trường tài sản mã hóa trong khu vực EU[15]. Trước khi Đạo luật MiCA năm 2024 được ban hành, các quy định liên quan đến tài sản mã hóa chủ yếu nằm rải rác trong hệ thống pháp luật của từng quốc gia thành viên. Chẳng hạn, Malta đã ban hành Luật Tài sản tài chính ảo (VFA) năm 2018, quy định về các dịch vụ liên quan đến tài sản mã hóa như sàn giao dịch, ví điện tử và phát hành token[16]. Hay Pháp đã ban hành các quy định về phát hành đồng tiền mã hóa lần đầu (ICO) và yêu cầu các nhà phát hành phải đăng ký và tuân thủ các quy định về AML/CFT[17], đều dẫn đến tình trạng thiếu đồng bộ trong quản lý và tạo ra sự bất định pháp lý đối với các nhà đầu tư, đặc biệt, nhà đầu tư cá nhân. Việc thiếu nhất quán này không chỉ cản trở sự phát triển lành mạnh của thị trường, mà còn làm gia tăng nguy cơ rủi ro đối với người tiêu dùng và gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh xuyên biên giới. Đạo Luật MiCa năm 2024 điều chỉnh việc phát hành, niêm yết giao dịch và cơ chế cấp phép cho các nhà cung cấp dịch vụ liên quan đến tài sản mã hóa (crypto-asset service providers - CASPs)[18]. Theo đó, Đạo luật MiCA năm 2024 phân loại tài sản mã hóa thành 03 nhóm chính, trong đó, 02 loại đặc biệt quan trọng gồm: (i) Token tiền điện tử (Electronic Money Tokens - EMTs); (ii) Token tham chiếu tài sản (Asset - Referenced Tokens - ARTs).

Đặc biệt, Đạo luật MiCA năm 2024 quy định về đăng ký và cấp phép quản lý chặt chẽ nhà cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa. Theo đó, nhà cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa là một pháp nhân hoặc tổ chức khác có ngành nghề hoặc hoạt động kinh doanh cung cấp một hoặc nhiều dịch vụ tài sản mã hóa cho khách hàng trên cơ sở chuyên nghiệp và được phép cung cấp dịch vụ này theo Điều 59 Đạo luật MiCA năm 2024. Các nhà cung cấp này phải tuân thủ nghĩa vụ như công bố thông tin; hành động trung thực, công bằng... được quy định tại Điều 66 Đạo luật MiCA năm 2024. Nhà cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa trên phải được cấp phép mới có thể hoạt động ở EU. Quy định này cũng áp dụng cho các nhà cung cấp dịch vụ được thành lập bên ngoài EU nhưng cung cấp dịch vụ cho khách hàng trong EU.

Bên cạnh đó, Đạo luật MiCA năm 2024 cũng quy định về quy trình nhận biết và thẩm định khách hàng phù hợp với thực tế, dựa trên tiếp cận rủi ro. KYC được quy định là một chuỗi quy trình thực hiện việc thu thập, đánh giá, phân loại rủi ro và đánh giá khách hàng, gồm việc thẩm định khách hàng (Customer due diligence - CDD) và tăng cường thẩm định

(Enhanced due diligence - EDD)[19]. Quy trình này được quy định theo Điều 141 Đạo luật MiCA năm 2024 là một trong những nội dung được báo cáo lên Nghị viện châu Âu. Trong đó, phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa phải xác định và đánh giá rủi ro liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố và việc né tránh các biện pháp trừng phạt tài chính. Họ cần xây dựng chính sách, quy trình và kiểm soát nội bộ phù hợp để giảm thiểu các rủi ro này, dựa trên đặc điểm của khách hàng, sản phẩm, dịch vụ và giao dịch. Do rủi ro luôn thay đổi, việc đánh giá cần được cập nhật thường xuyên[20]. Ngoài ra, Đạo luật MiCA năm 2024 cũng quy định về cơ chế báo cáo giao dịch đáng ngờ và chia sẻ thông tin giữa các cơ quan. Nghĩa vụ này không chỉ áp dụng cho thực thể được quy định mà còn đối với giám đốc và nhân viên của họ[21]. Khi có thông tin, nghi ngờ hoặc cơ sở hợp lý để nghi ngờ các khoản tiền, bất kể giá trị bao nhiêu, có nguồn gốc từ hoạt động rửa tiền hoặc liên quan đến tài trợ khủng bố, các đối tượng báo cáo trên phải thực hiện nghĩa vụ này[22]. Hơn nữa, Đạo luật MiCA năm 2024 còn thiết lập chế độ xử phạt mạnh mẽ và nghiêm khắc đối với các hành vi vi phạm các quy định về chống rửa tiền[23]. Các chế tài này gồm các biện pháp hành chính và các hình phạt tiền, nhằm răn đe các hành vi không tuân thủ và bảo vệ sự trong sạch của thị trường tài sản mã hóa. Các cơ quan có thẩm quyền có thể áp dụng nhiều loại biện pháp hành chính khác nhau đối với các hành vi vi phạm AML, như đưa ra các tuyên bố công khai về hành vi vi phạm và ban hành các lệnh yêu cầu cá nhân hoặc tổ chức vi phạm phải chấm dứt hành vi đó[24]. Trong trường hợp không tuân thủ, các quốc gia thành viên có quyền cấm các CASP cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa trong phạm vi quyền hạn của họ[25].

3. Thực trạng pháp luật và thực tiễn phòng, chống rửa tiền trong giao dịch tiền mã hoá tại Việt Nam

Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP ngày 09/9/2025 của Chính phủ về việc triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam (Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP) là bước tiến quan trọng trong việc phát triển thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam. Theo Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP, việc triển khai thí điểm thị trường này phải được thực hiện theo nguyên tắc thận trọng, có kiểm soát, bảo đảm an toàn, minh bạch và hiệu quả, đồng thời, có lộ trình phù hợp với thực tiễn, hướng tới mục tiêu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân tham gia. Đối với chủ thể tham gia thị trường, Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP đặt ra yêu cầu trách nhiệm công bố thông tin chính xác, trung thực, đầy đủ, kịp thời và không gây hiểu nhầm. Các tổ chức, cá nhân phải tuân thủ chặt chẽ quy định về phát hành, giao dịch, sử dụng thông tin nội bộ cũng như mục đích sử dụng tài sản mã hóa.

Về điều kiện cung cấp dịch vụ, chỉ những tổ chức được Bộ Tài chính cấp giấy phép tổ chức thị trường giao dịch tài sản mã hóa mới được phép tiến hành các hoạt động liên quan, gồm cả quảng cáo và tiếp thị dịch vụ. Điều này nhằm kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh

và ngăn ngừa rủi ro phát sinh. Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP cũng nhấn mạnh nghĩa vụ tuân thủ pháp luật có liên quan, đặc biệt là quy định về phòng, chống rửa tiền tại khoản 5 Điều 4 về nguyên tắc triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa. Trong đó, tổ chức, cá nhân tham gia thị trường tài sản mã hóa phải tuân thủ quy định pháp luật có liên quan về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, giao dịch điện tử, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu để bảo đảm an ninh, an toàn trên thị trường tài sản mã hóa và pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Hiện, Việt Nam đang tích cực hoàn thiện khung pháp lý về phòng, chống rửa tiền để ứng phó với tình trạng rửa tiền ngày càng gia tăng. Theo Điều 324 Bộ luật Hình sự năm 2015, “rửa tiền” là hành vi của các tổ chức, cá nhân nhằm hợp pháp hóa nguồn gốc của tài sản có được từ hành vi phạm tội. Tài sản này không chỉ có được trực tiếp từ hành vi phạm tội mà còn bao gồm thu nhập, hoa lợi, lợi tức, lợi nhuận sinh ra từ tài sản đó. Ngày 24/5/2019, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 324 của Bộ luật Hình sự về tội rửa tiền (Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐTP), nhằm bảo đảm việc xét xử được thống nhất, rõ ràng trong xác định tài sản phạm tội, hành vi rửa tiền và các tình tiết định khung hình phạt, làm rõ một số khái niệm quan trọng như “tiền” bao gồm cả đồng tiền Việt Nam và ngoại tệ, tiền mặt hoặc tiền trong tài khoản; “tài sản” bao gồm vật, giấy tờ có giá, quyền tài sản theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015, có thể tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau. Điều 324 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐTP chưa định nghĩa rõ ràng về việc tiền mã hóa có được coi là “tiền” hay “tài sản” trong pháp luật hiện hành hay không. Tuy nhiên, Luật Công nghiệp công nghệ số năm 2025 được ban hành với quy định về tài sản số và tài sản mã hóa đã phân nào khẳng định tài sản mã hóa thuộc phạm vi điều chỉnh của Điều 324 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Các giao dịch tiền mã hóa, mặc dù được thực hiện trên nền tảng công nghệ blockchain có tính minh bạch cao, nhưng mang tính ẩn danh tương đối, bởi blockchain không nhất thiết tiết lộ danh tính của các cá nhân tham gia. Điều này làm cho việc truy vết nguồn gốc bất hợp pháp của tiền mã hóa trong các giao dịch trở nên phức tạp. Hơn nữa, tính chất xuyên biên giới của tiền mã hóa cũng tạo ra nhiều vấn đề liên quan đến thẩm quyền pháp lý. Tiền mã hóa có thể lưu thông và giao dịch trên phạm vi toàn cầu, trong khi thẩm quyền pháp lý chủ yếu mang tính quốc gia. Tội phạm có thể lợi dụng sự khác biệt giữa khung pháp lý ở các quốc gia để thực hiện các hành vi chuyển tiền bất hợp pháp, làm tăng độ khó trong việc điều tra và xử lý các vụ án rửa tiền, đặc biệt, trong bối cảnh Điều 324 Bộ luật Hình sự năm 2015 chỉ có hiệu lực trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Việc thiếu các quy định cụ thể và hướng dẫn rõ ràng về việc phòng, chống rửa tiền liên quan đến tiền mã hóa tại Việt Nam

nên việc áp dụng Điều 324 Bộ luật Hình sự năm 2015 sẽ thiếu hiệu quả khi giải quyết các rủi ro đặc thù liên quan đến tiền mã hóa.

4. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật Việt Nam về phòng, chống rửa tiền trong giao dịch tiền mã hóa

Việt Nam xếp thứ 15 toàn cầu về khối lượng giao dịch tiền mã hóa cũng như mức độ chấp nhận loại tài sản này[26]. Tổng giá trị tiền mã hóa mà Việt Nam nhận về trong giai đoạn từ tháng 10/2021 đến tháng 10/2022 đạt 90,8 tỷ USD, trong đó, ước tính có khoảng 956 triệu USD liên quan đến các hoạt động bất hợp pháp. Những số liệu này cho thấy sự cần thiết xây dựng khung pháp lý phù hợp để quản lý và giám sát hiệu quả thị trường tài sản số tại Việt Nam[27].

Trên cơ sở pháp luật hiện hành, tình hình thực tiễn và kinh nghiệm của EU, nghiên cứu đưa ra một số kiến nghị sau:

Thứ nhất, trong các văn bản hướng dẫn thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, cần bổ sung quy định để khẳng định rõ tài sản trong tội rửa tiền theo Điều 324 bao gồm cả tài sản số và tài sản mã hóa theo Luật Công nghiệp công nghệ số năm 2025 nhằm tránh tạo khoảng trống pháp lý, đồng thời, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

Thứ hai, đối với Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022, cần bổ sung quy định về “tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa” vào danh mục đối tượng báo cáo quy định tại Điều 4 của Luật. Theo quy định hiện hành, đối tượng báo cáo chủ yếu gồm các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính và một số ngành nghề phi tài chính có rủi ro cao như kinh doanh bất động sản, vàng, luật sư, công chứng viên... Tuy nhiên, giao dịch tài sản mã hóa (trong đó có tiền mã hóa) đang ngày càng trở thành phương thức phổ biến của hoạt động rửa tiền do đặc tính ẩn danh, phân tán và xuyên biên giới. Cùng với đó, Thông tư số 27/2025/TT-NHNN ngày 15/9/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền đã quy định tại Điều 8 và Điều 9 về nghĩa vụ của các tổ chức tài chính tham gia giao dịch chuyển tiền điện tử trong việc thu thập, lưu giữ cũng như nghĩa vụ báo cáo giao dịch có giá trị lớn hoặc giao dịch đáng ngờ. Tuy nhiên, các quy định này chỉ điều chỉnh hoạt động luân chuyển dòng tiền thông qua tổ chức tài chính và phạm vi đang giới hạn ở tiền điện tử. Trong khi đó, theo Khuyến nghị của FATF về tài sản ảo và nhà cung cấp dịch vụ tài sản ảo, các chủ thể này phải chịu nghĩa vụ KYC, báo cáo giao dịch đáng ngờ (STRs) và chia sẻ thông tin trong giao dịch chuyển tài sản ảo tương tự các tổ chức tài chính truyền thống. Do đó, cần mở rộng áp dụng nghĩa vụ KYC, lưu giữ thông tin và báo cáo STRs đối với giao dịch tài sản mã hóa và tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa, tương tự cơ chế quy định tại Điều 59 và Điều 66 Đạo luật MICA năm 2024. Nếu không kịp thời bổ sung khung pháp lý này, Việt Nam sẽ gặp khó khăn trong việc nhận diện,

kiểm soát và truy xuất nguồn gốc dòng tiền liên quan đến tài sản mã hóa, đồng thời, có nguy cơ bị đánh giá chưa đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn quốc tế trong cơ chế giám sát của FATF.

Thứ ba, cần nhấn mạnh vai trò giám sát của các tổ chức tài chính và ngân hàng đối với các giao dịch liên quan đến tiền mã hóa. Thực tiễn cho thấy, phần lớn giao dịch tiền mã hóa đều phải qua hệ thống ngân hàng hoặc các tổ chức trung gian thanh toán khi được quy đổi sang tiền pháp định. Nếu thiếu cơ chế giám sát, hoạt động rửa tiền có thể dễ dàng được “hợp pháp hóa” thông qua các kênh này. Việc bổ sung quy định giám sát không chỉ tạo điều kiện cho ngân hàng phát hiện kịp thời các giao dịch bất thường mà còn cung cấp cơ sở pháp lý vững chắc để họ có quyền từ chối hoặc phong tỏa giao dịch khi phát hiện dấu hiệu bất hợp pháp. Cần áp dụng phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro trong phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố. Đạo luật MiCA năm 2024 yêu cầu các tổ chức thực hiện KYC, thẩm định khách hàng (CDD) và thẩm định nâng cao (EDD), đồng thời, thường xuyên cập nhật theo mức độ rủi ro. Trong quá trình hoàn thiện các quy định pháp luật tương ứng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cần giữ vai trò trung tâm trong việc thu thập, phân tích, chia sẻ thông tin và các tổ chức cung cấp dịch vụ phải có hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả. Ngoài ra, cần quy định nghĩa vụ báo cáo giao dịch đáng ngờ và cơ chế chia sẻ thông tin giữa các cơ quan quản lý. Đạo luật MiCA năm 2024 đặt trách nhiệm này không chỉ với tổ chức mà còn cả giám đốc và nhân viên. Việt Nam cũng nên áp dụng tương tự, đồng thời, thiết lập chế tài nghiêm khắc, gồm phạt hành chính, cấm hoạt động và trong trường hợp nghiêm trọng, xử lý hình sự để răn đe.

Thứ tư, việc rửa tiền qua tiền mã hóa có tính xuyên biên giới, dòng tiền thường được luân chuyển qua nhiều quốc gia có hệ thống pháp luật khác nhau, gây khó khăn cho việc điều tra và truy tố. Do đó, cần quy định cơ chế hợp tác trong Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 theo hướng: (i) quy định cơ chế chia sẻ thông tin chuyên biệt về giao dịch tài sản mã hóa giữa Việt Nam với các nước thành viên FATF và các tổ chức quốc tế; (ii) bổ sung cơ chế điều tra chung, tương trợ tư pháp trong việc phong tỏa, thu giữ tài sản số; (iii) công nhận, thực thi các quyết định tư pháp của các bên liên quan đến tài sản mã hóa.

Kết luận

Phòng, chống rửa tiền trong giao dịch tiền mã hóa tại Việt Nam đang đối mặt với nhiều thách thức do thiếu khung pháp lý đồng bộ và sự phát triển nhanh chóng của công nghệ và các giao dịch tài sản số. Kinh nghiệm của EU, đặc biệt là Đạo luật MiCA năm 2024, đã chứng minh tầm quan trọng của một hệ thống pháp lý rõ ràng, toàn diện trong việc bảo vệ người tiêu dùng và ngăn ngừa các hoạt động rửa tiền. Việt Nam có thể nghiên cứu, tham khảo, tiếp thu có chọn lọc và áp dụng các biện pháp phù hợp, thúc đẩy hợp tác quốc tế

trong việc giám sát các giao dịch xuyên biên giới. Đồng thời, thực thi hiệu quả Luật Công nghiệp công nghệ số năm 2025, Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP và các văn bản pháp luật liên quan sẽ giúp nâng cao hiệu quả quản lý đối với tài sản số, góp phần xác định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế./.

[1]. Hiệp hội Blockchain Việt Nam (2022), *Việt Nam nằm trong top 5 quốc gia có khối lượng giao dịch tiền mã hóa cao nhất trên Binance*, <https://nguoiquansat.vn/gan-1-ty-usd-tien-ma-hoa-giao-dich-bat-hop-phap-tai-viet-nam-90717.htm>, truy cập 01/7/2025.

[2]. Phùng Lê Dung và Lê Hoàng Anh Dũng (2022), *Tác động của bitcoin đến tình hình xã hội ở châu Âu và thực tiễn vấn đề pháp lý bitcoin ở Việt Nam*, <https://lsvn.vn/tac-dong-cua-bitcoin-den-tinh-hinh-xa-hoi-o-chau-au-va-thuc-tien-van-de-phap-ly-bitcoin-o-viet-nam1661143592-a122847.html>, truy cập ngày 01/7/2025.

[3]. Cao Xuân Phong (2023), *Hoàn thiện khung pháp lý về tài sản ảo và tiền ảo*, <https://lsvn.vn/hoan-thien-khung-phap-ly-ve-tai-san-ao-va-tien-ao-1674492594-a127205.html>, truy cập ngày 01/7/2025.

[4]. European Central Bank (2019), *Occasional Paper Series Crypto-Assets: Implications for financial*.

[5]. UNIDROIT (2023), *UNIDROIT Principles on Digital Assets and Private Law*, <https://www.unidroit.org/wp-content/uploads/2024/01/Principles-on-Digital-Assets-and-Private-Law-linked-1.pdf>, truy cập ngày 01/7/2025.

[6]. Lê Sơn, *Thống đốc Nguyễn Thị Hồng làm rõ khái niệm tiền ảo, tiền điện tử, tiền kỹ thuật số*, <https://baochinhphu.vn/thong-doc-nguyen-thi-hong-lam-ro-khai-niem-tien-ao-tien-dien-tu-tien-ky-thuat-so-102220608171106369.htm>, truy cập ngày 01/7/2025.

[7]. FATF (2024), *Frequently Asked Questions*.

[8]. Điều 6 Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia thông qua ngày 15/11/2000.

[9]. Chainalysis (2022), *The 2022 Crypto Crime Report*, <https://go.chainalysis.com/rs/503-FAP-074/images/Crypto-Crime-Report-2022.pdf>, truy cập ngày 01/7/2025.

[10]. Financial Crime Academy (2024), *Safeguarding Against Illicit Activities: Understanding Blockchain's Role in Money Laundering*, <https://financialcrimeacademy.org/blockchain-and-money-laundering/>, truy cập ngày 01/7/2025.

- [11]. FinCEN (2019), Advisory on Illicit Activity Involving Convertible Virtual Currency, <https://www.fincen.gov/system/files/advisory/2019-05-10/FinCEN%20Advisory%20CVC%20FINAL%20508.pdf>, truy cập ngày 01/7/2025.
- [12]. Chainalysis (2022), *tlđđ*.
- [13]. Financial Crime Academy (2025), *Decoding the Dangers: AML Risks in Decentralized Finance Exposed*, <https://financialcrimeacademy.org/aml-risks-in-decentralized-finance/>, truy cập ngày 01/7/2025.
- [14]. Financial Crime Academy (2025), *tlđđ*.
- [15]. Hoàn thiện khung pháp lý để tiền điện tử, tài sản số sớm có giá trị pháp lý tại Việt Nam, <https://lsvn.vn/hoan-thien-khung-phap-ly-de-tien-dien-tu-tai-san-so-som-co-gia-tri-phap-ly-tai-viet-nam-a154695.html>, truy cập 01/7/2025.
- [16]. FinanceMalta (2024), *Key Amendments to the VFA Act in anticipation of MiCAR*, <https://financemalta.org/industry-updates/key-amendments-to-the-vfa-act-in-anticipation-of-micar>, truy cập ngày 01/7/2025.
- [17]. BakerMcKenzie (2020), *Regulation of Crypto-assets*, Intermediaries and ICOs in France, <https://blockchain.bakermckenzie.com/2020/06/11/regulation-of-crypto-assets-intermediaries-and-icos-in-france/>, truy cập ngày 01/7/2025.
- [18]. Đạo luật Thị trường tài sản điện tử của EU và kinh nghiệm cho Việt Nam, <https://phaply.net.vn/dao-luat-thi-truong-tai-san-dien-tu-cua-eu-va-kinh-nghiem-cho-viet-nam-a259326.html>, truy cập 01/7/2025.
- [19]. Điều 68 Đạo Luật MiCA năm 2024.
- [20]. Điều 14 Đạo Luật MiCA năm 2024.
- [21]. Điều 69 Đạo Luật MiCA năm 2024.
- [22]. Điều 70 Đạo Luật MiCA năm 2024.
- [23]. Jeff Sakasegawa (2025), *What is the Markets in Crypto-Assets (MiCA) Regulation?*, <https://withpersona.com/blog/eu-markets-crypto-assets-mica-regulation>, truy cập ngày 01/7/2025.
- [24]. Derek Hegarty và Christopher Martin (2024), MiCAR enforcement regime and penalties, <https://kpmglaw.ie/insight-micar-regime.html>, truy cập ngày 01/7/2025.
- [25]. Jeff Sakasegawa (2025), *tlđđ*, tr. 190.

[26]. Báo Đầu tư (2023), *Gần 1 tỷ USD tiền mã hóa giao dịch trong các hoạt động bất hợp pháp tại Việt Nam*, <https://baodautu.vn/gan-1-ty-usd-tien-ma-hoa-giao-dich-trong-cac-hoat-dong-bat-hop-phap-tai-viet-nam-d199042.html>, truy cập 01/7/2025.

[27]. Hiệp hội Blockchain Việt Nam (2022), *Việt Nam nằm trong top 5 quốc gia có khối lượng giao dịch tiền mã hóa cao nhất trên Binance*, <https://nguoiquansat.vn/gan-1-ty-usd-tien-ma-hoa-giao-dich-bat-hop-phap-tai-viet-nam-90717.htm>, truy cập 01/7/2025.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. BakerMcKenzie (2020), *Regulation of Crypto-assets, Intermediaries and ICOs in France*, <https://blockchain.bakermckenzie.com/2020/06/11/regulation-of-crypto-assets-intermediaries-and-icos-in-france/>, truy cập ngày 01/7/2025.

2. Báo Đầu tư (2023), *Gần 1 tỷ USD tiền mã hóa giao dịch trong các hoạt động bất hợp pháp tại Việt Nam*, <https://baodautu.vn/gan-1-ty-usd-tien-ma-hoa-giao-dich-trong-cac-hoat-dong-bat-hop-phap-tai-viet-nam-d199042.html>, truy cập 01/7/2025.

3. Cao Xuân Phong (2023), *Hoàn thiện khung pháp lý về tài sản ảo và tiền ảo*, <https://lsvn.vn/hoan-thien-khung-phap-ly-ve-tai-san-ao-va-tien-ao-1674492594-a127205.html>, truy cập ngày 01/7/2025.

4. Chainalysis (2022), *The 2022 Crypto Crime Report*, <https://go.chainalysis.com/rs/503-FAP-074/images/Crypto-Crime-Report-2022.pdf>, truy cập ngày 01/7/2025.

5. Chainalysis (2022), *The 2022 Crypto Crime Report*, <https://go.chainalysis.com/rs/503-FAP-074/images/Crypto-Crime-Report-2022.pdf>, truy cập ngày 01/7/2025.

6. *Đạo luật Thị trường Tài sản Điện tử của EU và kinh nghiệm cho Việt Nam*, <https://phaply.net.vn/dao-luat-thi-truong-tai-san-dien-tu-cua-eu-va-kinh-nghiem-cho-viet-nam-a259326.html>, truy cập 01/7/2025.

7. Derek Hegarty và Christopher Martin (2024), *MiCAR enforcement regime and penalties*, <https://kpmglaw.ie/insight-micar-regime.html>, truy cập ngày 01/7/2025.

8. FATF (2024), *Frequently Asked Questions*.

9. FinanceMalta (2024), *Key Amendments to the VFA Act in anticipation of MiCAR*, <https://financemalta.org/industry-updates/key-amendments-to-the-vfa-act-in-anticipation-of-micar>, truy cập ngày 01/7/2025.

10. Financial Crime Academy (2024), *Safeguarding Against Illicit Activities: Understanding Blockchain's Role in Money Laundering*,

<https://financialcrimeacademy.org/blockchain-and-money-laundering/>, truy cập ngày 01/7/2025.

11. Financial Crime Academy (2025), *Decoding the Dangers: AML Risks in Decentralized Finance Exposed*, <https://financialcrimeacademy.org/aml-risks-in-decentralized-finance/>, truy cập ngày 01/7/2025.

12. FinCEN (2019), *Advisory on Illicit Activity Involving Convertible Virtual Currency*, <https://www.fincen.gov/system/files/advisory/2019-05-10/FinCEN%20Advisory%20CVC%20FINAL%20508.pdf>, truy cập ngày 01/7/2025.

13. Hiệp hội Blockchain Việt Nam (2022), *Việt Nam nằm trong top 5 quốc gia có khối lượng giao dịch tiền mã hóa cao nhất trên Binance*, <https://nguoiquansat.vn/gan-1-ty-usd-tien-ma-hoa-giao-dich-bat-hop-phap-tai-viet-nam-90717.htm>, truy cập 01/7/2025.

14. *Hoàn thiện khung pháp lý để tiền điện tử, tài sản số sớm có giá trị pháp lý tại Việt Nam*, <https://lsvn.vn/hoan-thien-khung-phap-ly-de-tien-dien-tu-tai-san-so-som-co-gia-tri-phap-ly-tai-viet-nam-a154695.html>, truy cập 01/7/2025.

15. Jeff Sakasegawa (2025), *What is the Markets in Crypto-Assets (MiCA) Regulation?*, <https://withpersona.com/blog/eu-markets-crypto-assets-mica-regulation>, truy cập ngày 01/7/2025.

16. Lê Sơn, *Thống đốc Nguyễn Thị Hồng làm rõ khái niệm tiền ảo, tiền điện tử, tiền kỹ thuật số*, <https://baochinhphu.vn/thong-doc-nguyen-thi-hong-lam-ro-khai-niem-tien-ao-tien-dien-tu-tien-ky-thuat-so-102220608171106369.htm>, truy cập ngày 01/7/2025.

17. European Central Bank (2019), *Occasional Paper Series Crypto-Assets: Implications for financial*.

18. Phùng Lê Dung và Lê Hoàng Anh Dũng (2022), *Tác động của bitcoin đến tình hình xã hội ở Châu Âu và thực tiễn vấn đề pháp lý bitcoin ở Việt Nam*, <https://lsvn.vn/tac-dong-cua-bitcoin-den-tinh-hinh-xa-hoi-o-chau-au-va-thuc-tien-van-de-phap-ly-bitcoin-o-viet-nam1661143592-a122847.html>, truy cập ngày 01/7/2025.

19. UNIDROIT (2023), *UNIDROIT Principles on Digital Assets and Private Law*, <https://www.unidroit.org/wp-content/uploads/2024/01/Principles-on-Digital-Assets-and-Private-Law-linked-1.pdf>, truy cập ngày 01/7/2025.